TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 369/2022/HS-ST
Ngày: 25-8-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Phi Hùng

2. Bà Vương Thị Khánh Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Bảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Huy Hải– Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại Hội trường 4 - Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 331/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 355/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 08 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên toà số 765/2022/QĐST- HS ngày 16 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Viết H. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1984. Nơi cư trú: tổ A, khu phố M, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc : Kinh - Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 12/12. - Nghề nghiệp: Công nhân. Họ tên cha: Nguyễn Viết H1 – Sinh năm 1959 (Còn sống). Họ tên mẹ: Lương Thị L – Sinh năm 1958 (Còn sống). Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Họ tên vợ: Hà Thị H2 – sinh năm 1984. Bị cáo có 02 con sinh năm 2008 và năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(*Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

- *Bị hại:* Ông Hoàng Hữu H3, sinh năm: 1960 (chết).

Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

+ Bà Nguyễn Thị H4, sinh năm 1968.

+ Anh Hoàng Hữu M, sinh năm 1989.

+ Anh Hoàng Hữu Th, sinh năm 1991.

Cùng địa chỉ: tổ B, khu phố H, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

(Anh M, anh Th ủy quyền cho bà H4 tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 04/11/2020).

Bà H4 có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 01-10-2020, Nguyễn Viết H có giấy phép lái xe hạng C điều khiển xe ôtô biển số xxN – 1xx1 lưu thông từ đường hẻm 1533 ra Quốc Lộ 51 đoạn đường thuộc khu phố M, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Khi H điều khiển xe ôtô biển số xxN – 1xx1 chuyển hướng rẽ phải vào Quốc Lộ 51 theo hướng từ huyện L đi Ngã tư V. Cùng lúc này có xe đạp do ông Hoàng Hữu H3– sinh năm 1960 ngụ tại tổ B, khu phố H, phường P, thành phố B điều khiển lưu thông ngược chiều đường Quốc lộ 51 hướng ngã 4 V đi về huyện L. Do H không chú ý quan sát phía trước và chuyển hướng không đảm bảo an toàn nên đã để cản trước đầu xe ôtô biển số xxN – 1xx1 do H điều khiển đã đụng vào xe đạp do ông Hảo điều khiển gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả ông H3 bị thương nặng dẫn đến tử vong tại Bệnh viện đa khoa Đ.

Quá trình điều tra, Nguyễn Viết H khai nhận hành vi phạm tội như trên.

(Lời khai bị cáo bút lục: 103-108.

Lời khai nhân chứng và tài liệu khác bút lục: 124-131).

*Vật chứng:

- 01 USB lưu giữ 01 video clip hình ảnh camera ghi nhận diễn biến vụ tai nạn giao thông (lưu trữ tại hồ sơ vụ án). Biên bản mở hình ảnh camera (Bút lục số: 49, 50)

*Tại biên bản khám nghiệm hiện trường đã thu thập được vị trí, kích thước chiều hướng và các dấu vết như sau:

Tất cả các dấu vết đều được đo vào mép đường bên phải (gọi tắt là lề phải) Quốc lộ 51 theo hướng huyện L đi Ngã tư V. Lấy cột biển báo hẻm số 1533 làm mốc.

Đường được trải nhựa phẳng, tổ chức lưu thông hai chiều, có dải phân cách cứng phân chia hai chiều đường. Phần đường thuộc chiều xe Hạnh lưu thông rộng 14m50 được chia làm 04 làn đường, làn đường thứ nhất (tính từ lề phải) dành cho xe môtô rộng 3m80, làn đường thứ hai, thứ ba, thứ tư dành cho xe ôtô rộng lần lượt là 3m80, 3m40, 3m50.

- Số 1 là vị trí xe ôtô 93N-1331, đầu xe hướng đi Ngã tư V, trục bánh trước bên phải cách lề phải 04m90, trục bánh sau bên phải cách lề phải 04m40 và cách mốc là 09m20.

- Số 2 là vị trí xe đạp nằm ngã nghiêng bên trái, đầu xe hướng lề phải và nằm dưới gầm xe 1, trục bánh sau cách lề phải 06m40, trục bánh trước cách lề phải 05m30 và cách trục bánh sau bên phải xe 1 là 01m35.

- Số 3 là máu nạn nhân, cách lề phải 04m50 và cách trục bánh sau bên phải xe 1 là 0m30. (Bút lục: 23-28)

* Tại kết luận giám định số 2410/KLGĐ-PC09 ngày 15-10-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đồng Nai kết luận dấu vết va chạm giữa xe ôtô biển số xxN-1xx1 với xe đạp nhãn hiệu A như sau:

- Hệ thống dấu vết trượt xước, mài mòn tại các chi tiết bên trái: Đầu bàn đạp, yên trước và sau; cong vênh biến dạng tay cầm lái cùng niềng bánh trước của xe đạp hiệu A, màu xanh trắng có chiều hướng dấu vết từ trước ra sau, từ trái sang phải, hình thành do quá trình va chạm với cản trước đầu xe cùng phía dưới gầm trục trước của xe ô tô con biển số 93N – 1331;

- Cụm dấu vết trượt xước, mài mòn tại các chi tiết bên phải: đầu tay cầm lái và đầu bàn đạp, yên trước và sau của xe đạp hiệu A, có chiều hướng dấu vết từ trước ra sau, từ phải sang trái, hình thành do quá trình va chạm với mặt đường khi xe ngã. (Bút lục số: 76, 77)

* Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 285/TT/2020 ngày 23-10-2020 của Giám định viên - Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của anh Hoàng Hữu H3 như sau: Đa chấn thương:

- Chấn thương ngực gây gãy xương ức, gãy đa xương sườn hai bên, dập rách nhu mô phổi, chảy máu khoang ngực hai bên/ Đã phẫu thuật đặt dẫn lưu ngực phải;

- Chấn thương sọ não gây chảy máu màng mềm vùng đỉnh hai bên, dập xuất huyết trong nhu mô đại não.

- Kết hợp chấn thương gãy trật cổ chân phải. Hậu quả gây xuất huyết dưới nội tâm mạc.

Nồng độ cồn trong máu: Dưới ngưỡng phát hiện Ethanol ngoại sinh trong máu. (Bút lục: 51, 52)

* Các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông gồm: Xe ôtô biển số xxN-1xx1 của Nguyễn Viết H có giấy tờ hợp lệ và xe đạp hiệu A của ông Hoàng Hữu H3, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả xe cho H và bà Nguyễn Thị H4 (vợ ông H3) quản lý. (Bút lục: 137-149)

* Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Viết H đã bồi thường dân sự cho gia đình ông Hoàng Hữu H3 số tiền là 130.000.000đ (Một trăm ba mươi triệu đồng). Đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại đã có đơn bãi nại. (Bút lục: 101, 102)

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì về kết luận nguyên nhân tử vong của bị hại Hoàng Hữu H3.

Bản cáo trạng số: 337/CT-VKSBH-HS ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Viết H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo trình bày: bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã mô tả. Do bị cáo chuyển hướng thiếu quan sát nhưng một phần bị hại đi ngược chiều mới dẫn đến gây tai nạn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của

Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Viết H mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tống đạt hợp lệ và đầy đủ. Quá trình điều tra, bị cáo, đại diện theo pháp luật của bị hại không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu có tại hồ sơ như: biên bản mở hình ảnh camera, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, Bản kết luận giám định pháp y về tử thi vụ tai nạn, lời khai của người làm chứng. Đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 07 giờ ngày 01-10-2020, tại khu vực ngã ba giao nhau giữa đường hẻm 1533 với Quốc lộ 51 thuộc khu phố M, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Viết H có giấy phép lái xe hợp lệ đã có hành vi điều khiển xe ôtô biển số xxN-1xx1 chuyển hướng từ hẻm 1533 ra đường Quốc lộ 51 nhưng không chú ý quan sát và không đảm bảo an toàn đã để cản trước đầu xe ôtô do H điều khiển đụng vào xe đạp do ông Hoàng Hữu H3 điều khiển đang lưu thông ngược chiều đường gây tai nạn giao thông. Hậu quả ông H3 bị thương nặng và tử vong.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Viết H đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả làm chết 01 (một) người đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng của Nhà nước, gây tổn thất lớn cho gia đình của bị hại, làm mất trật tự an ninh tại địa phương. Do đó, cần phải có một mức hình phạt thật nghiêm minh để cải tạo, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét về lỗi trong vụ án thì thấy: bị cáo chuyển hướng thiếu quan sát tình trạng giao thông dẫn đến va đụng với bị hại. Vì vậy, lỗi chính gây ra tai nạn trong vụ án là do bị cáo. Tuy nhiên, trong vụ án này, người bị hại cũng có một phần lỗi là điều khiển xe đạp lưu thông ngược chiều đường đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường trách nhiệm dân sự và được đại diện theo ủy quyền cho gia

đình bị hại có đơn bãi nại; Bị cáo có nhân thân tốt (chưa tiền án, tiền sự); Có cha là thương binh; Trong vụ án người bị hại có một phần lỗi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, vợ đang bị ung thư tuyến giáp, là lao động chính trong gia đình, trực tiếp nuôi cha mẹ hết độ tuổi lao động và 02 con nhỏ (có xác nhận của chính quyền địa phương), có nơi cư trú rõ ràng, trước khi phạm tội và trong thời gian tại ngoại chấp hành nghiêm các quy định của nhà nước, sau khi phạm tội đã chủ động thăm hỏi gia đình bị hại thể hiện sự ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Người đại diện hợp pháp của bị hại – bà Nguyễn Thị H4, anh Hoàng Hữu M và anh Hoàng Hữu Th đã nhận bồi thường thiệt hại số tiền là 130.000.000đ (Một trăm ba mươi triệu đồng) và không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 136, 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";

Xử phạt Nguyễn Viết H 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án.

- Giao bị cáo Nguyễn Viết H cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

- Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Viết H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí.

3. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Viết H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Đại diện Bị hại;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về Trật tự xã hội – Công an thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan Thi hành án hình sự – Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán**